

Số: **2741** /QĐ-UBND

An Lão, ngày **23** tháng 10 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc cấp hỗ trợ chi phí học tập theo Nghị định số 86/2015/NĐ-CP
(Học kỳ I năm học 2019 - 2020) huyện An Lão**

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN AN LÃO

Căn cứ Luật tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015/QH13;

Căn Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015 của Chính Phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015-2016 đến năm học 2020-2021;

Căn cứ Thông tư số 09/2016/TTLT-BGDĐT-BTC-BLĐTBXH ngày 30/3/2016 của liên Bộ Giáo dục và Đào tạo - Bộ Tài chính - Bộ Lao động TB&XH hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015 của Chính Phủ;

Căn cứ Quyết định số 4582/QĐ-UBND ngày 25/12/2018 của Ủy ban nhân dân huyện An Lão về việc giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2019 cho các phòng, ban, ngành, các xã, thị trấn và các đơn vị;

Căn cứ Danh sách đề nghị cấp hỗ trợ chi phí học tập cho các đối tượng là trẻ em học mẫu giáo và học sinh phổ thông (Tiểu học, THCS) được hỗ trợ chi phí học tập theo Nghị định số 86/2015/NĐ-CP của Chính Phủ (Kỳ I năm học 2019 - 2020) do phòng Giáo dục và Đào tạo huyện lập và đề nghị của phòng Tài chính - Kế hoạch,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp hỗ trợ chi phí học tập cho các đối tượng là trẻ em học mẫu giáo và học sinh phổ thông (Tiểu học, THCS) được hỗ trợ chi phí học tập theo Nghị định số 86/2015/NĐ-CP của Chính Phủ (Kỳ II năm học 2018 - 2019) huyện An Lão với tổng số tiền là: **118.000.000 đồng**

(Một trăm mười tám triệu đồng chẵn)

Trong đó:

Khối Mầm non: 16.800.000 đồng; Khối Tiểu học: 56.400.000 đồng; Khối THCS: 44.800.000 đồng.

Bằng nguồn sự nghiệp giáo dục trong Dự toán ngân sách năm 2019.

Có phụ lục chi tiết kèm theo quyết định.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

- Giao phòng Tài chính - Kế hoạch cấp kinh phí về phòng Giáo dục & Đào tạo huyện và hướng dẫn đơn vị thực hiện.

- Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện chịu trách nhiệm quản lý nguồn kinh phí; chi trả, quyết toán kinh phí hỗ trợ chi phí học tập trực tiếp bằng tiền mặt (hoặc ủy quyền cho cơ sở giáo dục chi trả) cho cha mẹ (hoặc người giám hộ) trẻ em học mẫu giáo, học sinh tiểu học và học sinh trung học cơ sở theo quy định hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng huyện; Trưởng các phòng: Tài chính - Kế hoạch, Giáo dục và Đào tạo; Hiệu trưởng các trường: THCS, Tiểu học, Mầm non; Giám đốc Kho bạc nhà nước An Lão và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Lưu: VT.

6

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Văn Tuấn

TỔNG HỢP HỖ TRỢ CHI PHÍ HỌC TẬP THEO NGHỊ ĐỊNH 86/NĐ-CP CỦA CHÍNH PHỦ - KỲ I - NĂM HỌC 2019 - 2020

(Kèm theo Quyết định số 2741 /QĐ-UBND ngày 23 /10/2019 của UBND huyện An Lão)

TT	Đơn vị	Thuộc đối tượng			Tổng số đối tượng được hỗ trợ	Số tháng được hỗ trợ	Mức hỗ trợ/tháng	Tổng số tiền hỗ trợ	Ghi chú
		Tàn tật, khuyết tật thuộc diện hộ cận nghèo	Mồ côi cha mẹ không nơi nương tựa	Cha mẹ thuộc diện hộ nghèo theo quy định của Nhà nước					
I	Cộng MN	2	1	39	42			16.800.000	
1	MN Bát Trang			4	4	4	100.000	1.600.000	
2	MN Trường Thọ		1	3	4	4	100.000	1.600.000	
3	MN Trường Thành			1	1	4	100.000	400.000	
4	MN an Tiến				0	4	100.000	0	
5	MN An Thắng			2	2	4	100.000	800.000	
6	MN Tân Dân			2	2	4	100.000	800.000	
7	MN Trường Sơn			2	2	4	100.000	800.000	
8	MN Thái Sơn 1			2	2	4	100.000	800.000	
9	MN Thái Sơn 2			2	2	4	100.000	800.000	
10	MN An Thái			1	1	4	100.000	400.000	
11	MN An Thọ				0	4	100.000	0	
12	MN Mỹ Đức			3	3	4	100.000	1.200.000	
13	MN Chiến Thắng			4	4	4	100.000	1.600.000	
14	MN Quốc Tuấn	1			1	4	100.000	400.000	
15	MN Tân Viên	1		7	8	4	100.000	3.200.000	
16	MN Quang Trung			3	3	4	100.000	1.200.000	
17	MN Quang Hưng			3	3	4	100.000	1.200.000	
18	MN Thị Trấn				0	4	100.000	0	
19	MN Sao Sáng				0	4	100.000	0	
II	Cộng Tiểu học	0	0	141	141	4	100.000	56.400.000	
20	TH Bát Trang			7	7	4	100.000	2.800.000	
21	TH Trường Thọ			11	11	4	100.000	4.400.000	
22	TH Trường Thành			2	2	4	100.000	800.000	
23	TH An Tiến			7	7	4	100.000	2.800.000	
24	TH Thị Trấn				0	4	100.000	0	
25	TH An Thắng			12	12	4	100.000	4.800.000	
26	TH Tân Dân			6	6	4	100.000	2.400.000	
27	TH Trường Sơn			5	5	4	100.000	2.000.000	

TT	Đơn vị	Thuộc đối tượng			Tổng số đối tượng được hỗ trợ	Số tháng được hỗ trợ	Mức hỗ trợ/tháng	Tổng số tiền hỗ trợ	Ghi chú
		Tàn tật, khuyết tật thuộc diện hộ cận nghèo	Mồ côi cha mẹ không nơi nương tựa	Cha mẹ thuộc diện hộ nghèo theo quy định của Nhà nước					
28	TH Ấng Sơn			5	5	4	100.000	2.000.000	
29	TH Trần Tất Văn			4	4	4	100.000	1.600.000	
30	TH Nguyễn Đốc Tín			8	8	4	100.000	3.200.000	
31	TH An Thọ			7	7	4	100.000	2.800.000	
32	TH Chiến Thắng			10	10	4	100.000	4.000.000	
33	TH Mỹ Đức 1			6	6	4	100.000	2.400.000	
34	TH Mỹ Đức 2			6	6	4	100.000	2.400.000	
35	TH Tân Viên			17	17	4	100.000	6.800.000	
36	TH Quốc Tuấn			11	11	4	100.000	4.400.000	
37	TH Quang Trung			11	11	4	100.000	4.400.000	
38	TH Quang Hưng			6	6	4	100.000	2.400.000	
III	Cộng THCS	0	0	112	112	4	100.000	44.800.000	
39	THCS Bát Trang			5	5	4	100.000	2.000.000	
40	THCS Trường Thọ			6	6	4	100.000	2.400.000	
41	THCS Trường Thành			4	4	4	100.000	1.600.000	
42	THCS An Tiến			5	5	4	100.000	2.000.000	
43	THCS L.K. Thiện			3	3	4	100.000	1.200.000	
44	THCS An Thắng			7	7	4	100.000	2.800.000	
45	THCS Tân Dân			6	6	4	100.000	2.400.000	
46	THCS Trường Sơn			10	10	4	100.000	4.000.000	
47	THCS Thái Sơn			8	8	4	100.000	3.200.000	
48	THCS Ng.C. Mỹ			10	10	4	100.000	4.000.000	
49	THCS Lê Khắc Cẩn			4	4	4	100.000	1.600.000	
50	THCS Chiến Thắng			8	8	4	100.000	3.200.000	
51	THCS Mỹ Đức			6	6	4	100.000	2.400.000	
52	THCS Tân Viên			10	10	4	100.000	4.000.000	
53	THCS Quốc Tuấn			11	11	4	100.000	4.400.000	
54	THCS Quang Trung			7	7	4	100.000	2.800.000	
55	THCS Quang Hưng			2	2	4	100.000	800.000	
	Tổng Cộng	2	1	292	295	4		118.000.000	



H. TH. P. L.

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN AN LÃO

BIỂU SỐ 48
DỰ TOÁN THU CHI NGÂN SÁCH NĂM 2019
Đơn vị: Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện
Mã đơn vị sử dụng ngân sách: 1070379

(Kèm theo Quyết định số: **2741** /QĐ-UBND ngày **23** / 10 /2019 của UBND huyện)

Đơn vị tính: Đồng

STT	Nội dung	Số tiền	Ghi chú
I	Dự toán chi ngân sách: (622 - 098)	118.000.000	
1	Kinh phí chi không tự chủ:	118.000.000	
	Kinh phí hỗ trợ chi phí học tập cho các đối tượng là trẻ em học mẫu giáo và học sinh phổ thông (Tiểu học, THCS được hỗ trợ chi phí học tập) theo Nghị định số 86/NĐ-CP của Chính Phủ (Kỳ I năm học 2019 - 2020) huyện An Lão.	118.000.000	

18/10/2019